

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Kim Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân; ông Bùi Nguyên Thoại

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Phạm N Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2018/TLST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Bình N** - Sinh ngày 27/6/1993 tại huyện B, tỉnh L.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 2A, phường P, thành phố L, tỉnh L

Nơi ở: Tổ 15B, phường P, thành phố L, tỉnh L

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Bình D (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ là Hà Thị Thu H (Không đăng ký kết hôn, sống với nhau như vợ chồng); Bị cáo có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Tại quyết định số 180 ngày 07/9/2016 của Ủy ban nhân dân phường Phố Mới, thành phố Lào Cai quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường đối với Thái Bình N, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 07/9/2016, đến ngày 07/12/2016 Thái Bình N chấp hành xong, đến nay chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Tại quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 18/4/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai đối với Thái Bình N, thời hạn 12 tháng kể từ ngày 18/4/2013 đến ngày 15/4/2014 Thái Bình N chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2018, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Nguyễn Quốc H

Nơi cư trú: Tổ 4, phường D, thành phố L, tỉnh L “Vắng mặt”

+ Anh Đỗ Tiến K

Nơi cư trú: Thôn K, xã D, huyện H, tỉnh T. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 09/5/2018, tổ công tác Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện 02 người đàn ông đang ngồi trên xe ô tô, nhãn hiệu Lacetti, BKS 24A - 02701 đang đỗ ven đường Thủy Hoa có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông ngồi ghế lái khai tên là Đỗ Tiến K- sinh năm 1980, Hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã D, huyện H, tỉnh T; người đàn ông ngồi ghế phụ tên là Thái Bình N. Khi Thái Bình N mở cửa xe cho tổ công tác kiểm tra đã dùng tay trái đồ 01 túi ni lon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng xuống sàn xe dưới vị trí ghế N đang ngồi. Quá trình kiểm tra có sự chứng kiến của ông Nguyễn Quốc H - Sinh năm 1952, Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, phường D, thành phố L. N đã khai nhận vừa đồ 01 túi ni lon ma túy đá xuống sàn xe dưới vị trí ghế N đang ngồi và khai nhận trong túi quần dài bên trái phía trước N đang mặc còn 01 gói ma túy đá. Tổ công tác đã dẫn giải Đỗ Tiến K và Thái Bình N về trụ sở Công an phường Duyên Hải làm việc. Tại Công an phường Duyên Hải, Thái Bình N đã tự giác lấy từ trong túi quần dài phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp 01 túi ni lon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. Tổ công tác đã niêm phong vào một bì thư ký hiệu là M1. Tổ công tác tiến hành thu các hạt tinh thể rắn màu trắng mà N đồ xuống sàn xe cho vào 01 túi ni lon màu trắng mà trước đó Thái Bình N đã dùng để đựng số ma túy này và cho vào một bì thư niêm phong ký hiệu M2. Ngoài ra còn thu giữ của Thái Bình N: 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động Nokia, số IMEI: 351723/06/04300214; tiền Việt Nam: 20.000 đồng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành khám xét chỗ ở của Thái Bình N tại tổ 15B, phường P, thành phố L nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản gì.

Tại kết luận giám định số 95/GĐMT ngày 11/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Bì M1: 0,15 gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine. Bì M2: 0,49 gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine

Methamphetamine thuộc danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ về danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Tại phiên tòa bị cáo Thái Bình N khai nhận khoảng 10 giờ ngày 09/5/2018, Thái Bình N đi bộ một mình ra bến xe khách phường Phô Mới gặp một người nam giới tên Quỳnh, không rõ tuổi, địa chỉ để mua ma túy về sử dụng. Người nam giới hẹn bị cáo khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày đến khu vực khách sạn ARISTO, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai. Khoảng 16 giờ 30 phút bị cáo đến khu vực khách sạn ARISTO gặp người đàn ông tên Quỳnh mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó bị cáo gọi taxi để tìm nơi sử dụng. Khi lên xe taxi bị cáo ngồi ghế sau và bỏ chiếc túi nilon mang theo từ trước ra rồi lấy gói ma túy vừa mua được đổ một nửa vào túi nilon rồi cất một túi ma túy vào trong túi quần dài phía trước bên trái đang mặc, còn một túi cầm ở trên tay. Thái Bình N lên ghế phụ ngồi và bảo lái xe chờ đến khu vực đường Thủy Hoa trước cổng khách sạn Khang Anh thuộc tổ 01, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khi đến nơi, bị cáo bảo lái xe đứng lại thì bị tổ công tác Công an thành phố L kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số 59/KSĐT ngày 04/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Thái Bình N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thái Bình N đã khai nhận tội, bị cáo đã mua của người nam giới tên Quỳnh 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng với mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định tổng khối lượng là 0,64 gam chất ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Thái Bình N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,38 gam ma túy còn lại sau giám định; Tạm giữ chiếc điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, số IMEI: 351723/06/04300214 và 20.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Thái Bình N: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Thái Bình N là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, Thái Bình N đã mua 01 gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,64 gam với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định 0,64 gam là Methamphetamine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã 02 lần được đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai và cai nghiện tại Ủy ban nhân dân phường Phố Mới nhưng bị cáo không cai nghiện ma túy được. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,64 gam ma túy, sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 0,38 gam đã được tái niêm phong cần tích thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, số IMEI: 351723/06/04300214 và số tiền 20.000 đồng của bị cáo không liên quan đến việc

phạm tội xong cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[8] Đối với người nam giới tên Quỳnh đã bán cho Thái Bình N 0,64 gam ma túy tại khu vực khách sạn ARISTO, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai do Thái Bình N không biết rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên quá trình điều tra không chứng minh làm rõ được. Ngoài lời khai của Thái Bình N ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, vì vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Đối với Đỗ Tiến K là người lái xe taxi chở Thái Bình N đi từ khu vực khách sạn ARISTO đến khách sạn Khanh Anh thuộc tổ 01, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình chở Thái Bình N, Đỗ Tiến K không biết Thái Bình N tàng trữ trái phép chất ma túy và chia ma túy trên xe, vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Lào Cai không xử lý với Đỗ Tiến K là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Thái Bình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Thái Bình N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,38 gam ma túy còn lại sau giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Thái Bình N có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 09/5/2018 tại tổ 1, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ của bị cáo Thái Bình N 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, số IMEI: 351723/06/04300214 và số tiền 20.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen.

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Thái Bình N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND tỉnh (1);
- VKSND TP (1);
- Công an TP (3);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo;
- THA (2);
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Kim Hoàn

